

Bản án số: 148/2022/HS-PT
Ngày: 19-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Việt Cường**.

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Tấn Long**.
Bà **Lê Thúy Cầu**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Minh Hoàng** - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Chiến** - Kiểm sát viên.

Ngày 19-4-2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 44/2022/TLPT-HS ngày 26-01-2022 đối với bị cáo **Lê Tiến B**, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2021/HSST ngày 21-12-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Tiến B, sinh năm 1975, tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: tỉnh Hà Tĩnh; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Công nhân xây dựng; con ông Lê Tiến N (đã chết) và bà Hoàng Thị T; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 10-02-1996, Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Kon Tum xử phạt 12 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân” (chấp hành xong bản án ngày 24-6-1996).

Bị bắt ngày 05-4-2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ngãi, có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng có liên quan đến kháng cáo:

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Tiến B: Luật sư **Huỳnh Tấn M** - Văn phòng Luật sư C, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

(Vụ án có 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và 01 người làm chứng, Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Tiến B là người nghiện ma túy, nên đã 02 lần mua ma túy (Heroine) của một người tên thường gọi là “T” (chưa rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) tại Bến xe khách Đà Nẵng để sử dụng và bán lại kiếm lời, cụ thể:

Lần thứ nhất: Ngày 29-3-2021, Phạm Thị T sử dụng số điện thoại “0819312152” gọi vào số “0345839240” của Lê Tiến B để đặt mua Heroine với số tiền 28.000.000 đồng, B đồng ý. Sau đó, B đến Bến xe thành phố Đà Nẵng gặp một người tên thường gọi là “T” để mua Heroine với số tiền 22.000.000 đồng (số ma túy này được bỏ trong túi nilon màu trắng và gói bao nilon màu đen bên ngoài). Sau khi mua ma túy, B giấu trong người rồi đi xe khách từ thành phố Đà Nẵng vào Quảng Ngãi. Khi đến thành phố Q, B lấy một ít Heroine để lại sử dụng, số còn lại B bán cho Phạm Thị T tại cửa sổ phía sau nhà ở của T. Khi gặp T, B đưa Heroine từ ngoài vào cho T thông qua cửa sổ rồi lấy tiền. T chỉ đưa cho B 10.000.000 đồng, còn nợ lại 18.000.000 đồng và hẹn bốn đến năm ngày, sau khi T bán được số ma túy trên sẽ trả tiền. Sau khi mua được ma túy, từ trưa ngày 31-3-2021 đến sáng ngày 01-4-2021, T đã bán được khoảng 14 đến 15 ống nhựa chứa ma túy loại Heroine cho những đối tượng nghiện. T chỉ xác định có bán cho Nguyễn Anh P (sinh năm 1985, trú tại thành phố Q) một đoạn ống nhựa 0,15 gam. Đến ngày 01-4-2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Thị T tại thành phố Q và thu giữ 71,07 gam ma túy loại Heroine.

Lần thứ hai: Khoảng 17 giờ ngày 05-4-2021, Lê Tiến B nhận được điện thoại có số “0935455869” của một người tên “U” ở thành phố Q gọi điện đến số “0345839240” của B hỏi mua Heroine với số tiền 25.000.000 đồng, B đồng ý. Lúc này, B đang ở thành phố Đà Nẵng nên đến Bến xe thành phố mua Heroine của một người tên thường gọi là “T”, với số tiền 18.000.000 đồng. Sau khi mua ma túy, B đến bờ biển Mỹ Khê, thành phố Đà Nẵng để cất giấu rồi đến nhà ông Nguyễn Văn Phụng chơi, ăn cơm, sau đó mượn xe ô tô biển kiểm soát 43A-169.81 của ông Phụng để đi công việc. Sau khi mượn được xe ô tô, B điều khiển xe đến bờ biển Mỹ Khê để lấy ma túy đã cất giấu và điều khiển xe đi vào Quảng Ngãi. Trên đường đi, B lấy số Heroine đã mua chia ra thành 02 phần, một phần bỏ trong túi nilon màu đen (chứa 91,61 gam Heroine) để bán cho “U”, phần còn lại để trên ghế phụ xe ô tô gồm: 01 túi nilon màu đen (chứa 30,87 gam Heroine) và 01 vỏ bao thuốc lá “555” màu xanh - trắng (chứa 9,24 gam Heroine), mục đích để tàng trữ sử dụng. Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 05-4-2021, B dừng xe tại thành phố Q lấy túi nilon chứa ma túy đã phân ra để bán cho “U”, thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Ngãi bắt quả tang, thu giữ trên người của Lê Tiến B 01 (một) túi nilon màu đen, bên trong chứa 02 (hai) túi nilon màu đen, chứa chất rắn màu trắng đục (91,61 gam Heroine) và một số đồ vật có liên quan.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi tiến hành khám xét khẩn cấp phương tiện là xe ô tô, biển kiểm soát 43A-169.81 của Lê Tiến B sử dụng và thu giữ: 01 (một) túi nilon màu đen bên trong chứa chất rắn màu trắng đục (30,87 gam Heroine); 01 (một) vỏ bao thuốc lá “555 màu xanh - trắng bên trong chứa 01 (một) túi nilon màu trắng chứa chất rắn màu trắng đục (9,24 gam Heroine) và một số đồ vật, tài liệu có liên quan.

Tại Kết luận giám định số 326/KLGD-PC09 ngày 09-4-2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận:

- Chất rắn màu trắng đục bên trong phong bì thứ nhất là chất ma túy, loại: Heroine; khối lượng mẫu 91,61 gam.

- Chất rắn màu trắng đục bên trong phong bì thứ hai là chất ma túy, loại: Heroine; khối lượng mẫu 40,11 gam.

Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 9, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ.

Vật chứng:

- 01 (một) phong bì niêm phong số 326/PC09(GĐ-2021); bên ngoài có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh và chữ ký của Trần Hoàng Nam, Trương Văn Thiết, Vy Cao Thuyết, Phùng Đức Quang; bên trong chứa mẫu Heroine cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong gửi giám định.

- 01 (một) ví da màu nâu; 01 (một) hộ chiếu số B8541131, họ và tên Lê Tiến B, cấp ngày 13-11-2013; 01 (một) sổ hộ khẩu số 260057468, họ và tên chủ hộ Lê Tiến Nhân; 01 (một) giấy phép lái xe số 750077001043, họ và tên Lê Tiến B, hạng B2, cấp ngày 16-8-2019.

- 01 (một) xe ô tô Hyundai i10, màu xám, biển kiểm soát 43A-16981.

- Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 29.500.000 đồng.

- 01 (một) điện thoại màu vàng, nhãn hiệu OPPO, số Imeil: 865262037162971, số Imeil 2: 865262037162963, 01 (một) thẻ sim Viettel số sê ri 8984048000059264127, 01 (một) thẻ sim Viettel số sê ri: 8984048008828004473 gắn bên trong thân máy.

- 01 (một) điện thoại di động màu xanh - đen, nhãn hiệu Sam Sung, model: SM-A715F/DS, Imeil: 353408117716686, Imeil2: 353409117716684. Bên trong thân máy có gắn 01 (một) thẻ sim Viettel số sê ri 8984048000015171477.

- 01 (một) điện thoại di động màu xanh - đen, nhãn hiệu OPPO, bên trong thân máy có gắn 01 (một) thẻ sim Viettel số sê ri 8984048000007872510.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2021/HS-ST ngày 21-12-2021, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi:

Tuyên bố bị cáo Lê Tiến B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- **Lê Tiến B 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.**

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt:

- **Lê Tiến B 10 (mười) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, buộc **Lê Tiến B** phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 30 (**ba mươi**) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05-4-2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 29-12-2021, Lê Tiến B kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại khối lượng ma túy bị cáo phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Ngày 29-12-2021, Lê Tiến B kháng cáo đề nghị xem xét lại toàn bộ bản án sơ thẩm và xin giảm hình phạt, đơn kháng cáo của bị cáo là trong hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, do đó Hội đồng quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bào chữa vắng mặt, nhưng bị cáo từ chối người bào chữa và đề nghị được tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo, giảm hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận, chỉ xin giảm hình phạt.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Lê Tiến B:

[2.1]. Về tội danh:

Căn cứ Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 05-4-2021, lời khai nhận tội của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 29-3-2021, Lê Tiến B mua ma túy (Heroine), với số tiền 22.000.000 đồng, sau đó bán cho Phạm Thị T, với giá 28.000.000 đồng. Ngày 05-4-2021, bị cáo mua ma túy (Heroine), với số tiền 18.000.000 đồng, sau đó giữ lại một ít để sử dụng, số còn lại mang đi bán cho đối tượng tên “U”.

Tại Kết luận giám định số 326/KLGD-PC09 ngày 09-4-2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: *“Chất rắn màu trắng đục bên trong phong bì thứ nhất là chất ma túy, loại: Heroine; khối lượng mẫu 91,61 gam; chất rắn màu trắng đục bên trong phong bì thứ hai là chất ma túy, loại: Heroine; khối lượng mẫu 40,11 gam”*.

Như vậy, Lê Tiến B đã 02 lần mua ma túy (Heroine) của một người tên gọi là “T” tại bến xe thành phố Đà Nẵng, sau đó mang vào thành phố Q bán với mục đích vừa kiếm lời và vừa có ma túy để sử dụng.

Với hành vi phạm tội như nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

[2.2]. Về hình phạt:

Lê Tiến B kháng cáo cho rằng bị cáo không biết rõ khối lượng ma túy (Heroine) bán cho Phạm Thị T ngày 29-3-2021 là bao nhiêu?, nhưng tại Biên bản hỏi cung bị can ngày 26-10-2021, Lê Tiến B khai nhận *“Số ma túy ngày 29-3-2021, tôi đem bán cho chị T tương đương với số ma túy tôi đem bán cho chị U vào ngày 05-4-2021”*, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai nhận của Phạm Thị T về

khối lượng ma túy thu giữ tại nhà T ngày 01-4-2021 và theo kết luận giám định thì số ma túy thu giữ của Phạm Thị T là 71,07 gam, do đó có cơ sở để xác định tổng số ma túy Lê Tiến B mua bán có khối lượng là 162,68 gam (91,61 gam + 71,07 gam). Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xác định tổng khối lượng ma túy bị cáo mua bán 02 lần là 162,68 gam là có căn cứ.

Lê Tiến B có đủ năng lực hành vi để phân biệt được việc làm của mình. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì là đối tượng nghiện ma túy nặng, bị cáo đã mua ma túy (Heroin) rồi bán lại cho người khác để vừa kiếm lời vừa có ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, có như vậy mới đủ tác dụng để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, cũng như ngăn chặn và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

Bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt, do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ xem xét, đánh giá hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng tội phạm để áp dụng mức hình phạt cho phù hợp, cụ thể:

- Đối với tội “Mua bán trái phép chất ma túy”:

Lê Tiến B 02 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép Heroin, nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 20 năm tù (mức khởi điểm của khung hình phạt) là thỏa đáng. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét giảm hình phạt đối với tội danh này.

- Đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

Tại điểm b khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm “*Heroin... có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam*”. Đối với tội danh này, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đồng thời, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự như gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị cáo có cha đẻ là ông Lê Tiến Nhân được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng 3; trước khi phạm tội bị cáo có thành tích cứu người bị nạn như ngày 10-8-2014, cứu cháu Lê Văn T bị đuối nước ở Hồ T, huyện T, tỉnh Đồng Nai; ngày 10-9-2020, cứu cháu Trần Ngọc C bị nước lũ cuốn trôi tại tỉnh Hà Tĩnh (có xác nhận của chính quyền địa phương); ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ già yếu, bản thân bị cáo bị bệnh Hen phế quản bội nhiễm (có bệnh án của Bệnh viện). Vì vậy, để thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm sẽ áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự giảm hình phạt để cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm tái hòa nhập với cộng đồng và xã hội.

Như vậy, kháng cáo của bị cáo đã được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét và có cơ sở để chấp nhận.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên Lê Tiến B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Tiến B.

- Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2021/HS-ST ngày 21-12-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về phần Trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lê Tiến B.

2. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Tiến B 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Lê Tiến B 05 (năm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

- Buộc **Lê Tiến B** phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **25 (hai mươi lăm) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05-4-2021.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Lê Tiến B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- TANDTC - Vụ I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam - CA tỉnh Quảng Ngãi
(02 bản, để giao cho bị cáo 01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Tĩnh (nơi bị cáo cư trú);
- Cục THA dân sự tỉnh Quảng Ngãi;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Phòng HCTP, LTHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Việt Cường

